

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành: Ngôn ngữ Hàn Quốc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

- 1.1. Mã học phần:** NN604142
1.2. Tên học phần: Văn học Hàn Quốc
1.3. Tên tiếng Anh: ...
1.4. Số tín chỉ: 2/ Học phần: **Tự chọn**

1.5. Phân bố thời gian

- Lý thuyết: 30 tiết
- Thực hành:
- Tự học: 60 tiết

1.6. Quản lý, phụ trách học phần

- Khoa quản lý học phần: Khoa Ngoại ngữ
- Bộ môn phụ trách: Bộ môn tiếng Hàn
- Danh sách giảng viên giảng dạy: ...

1.7. Điều kiện tham gia học phần

- Học phần tiên quyết:
- Học phần học trước: NN604121, NN604126
- Học phần song hành: ...

2. Mục tiêu học phần

2.1. Mục tiêu chung

Sau khi học xong học phần, sinh viên có kiến thức cơ bản về văn học, lịch sử văn học của Hàn Quốc, có vốn từ vựng chuyên sâu liên quan đến văn học Hàn Quốc, có kỹ năng như đọc hiểu từ tiếng Hàn sang tiếng Việt thông qua các hoạt động học tập.

2.2. Mục tiêu cụ thể (COs)

2.2.1. Về kiến thức

- CO1: Có kiến thức lý thuyết và thực hành nền tảng cơ bản về đặc trưng của từng thời kỳ lịch sử văn học Hàn Quốc.
- CO2: Có kiến thức hệ thống về đặc trưng văn học của từng thể loại, từng tác phẩm tiêu biểu, từ đó có những hướng tiếp cận sáng tạo đối với các vấn đề quan tâm

về văn học Hàn Quốc.

2.2.2. Về kỹ năng

- CO3: hình thành kỹ năng tra cứu thông tin, luyện tập theo nhóm trong các nội dung thuyết trình trình bày tại lớp.

2.2.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- CO4: Nhận thức được sự thú vị trong việc đối chiếu lý thuyết từ vựng văn học trong ngôn ngữ Hàn Việt thông qua thái độ học tập chăm chỉ và chủ động.

3. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra (CLOs) của học phần "Văn học Hàn Quốc"

Khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Hỗ trợ cho mục tiêu
CLO1	Trình bày và vận dụng được những kiến thức về lịch sử văn học của Hàn Quốc.	CO1, CO2, CO3
CLO2	Giải thích và sử dụng thành thạo các hệ thống từ vựng tiếng Hàn liên quan đến văn học của Hàn Quốc.	CO1, CO2, CO3
CLO3	Giao tiếp Hàn Việt được ở mức cao cấp	CO2, CO3, CO4

4. Mối liên hệ giữa CDR HP(CLO) với CDR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

I (Introduced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu

R (Reinforced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...

M (Mastery) – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

A (Assessed) – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO với PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
CLO 1				R			R	R				R	R
CLO 2				R			M	M				R	R
CLO 3				R			M	M				R	R
Tổng hợp học phần				R			M	M				R	R

5. Học liệu

5.1. Giáo trình

[1] Cho Dong Il chủ biên, Trần Thị Bích Phượng dịch (2010), *Những bài giảng văn học Hàn Quốc*, NXB Văn học.

[2] 조동일 외 (1998), 한국문학강의, 길벗.

5.2. Tài liệu tham khảo

[3] 국일문학사 편집부(1990), 한국의 명시, 국일문학사

[4] 권영민(2012), 한국 현대문학의 이해, 태학사.

6. Cấu trúc học phần

- Tổng số tiết trên lớp: 30 tiết;
- Tổng số tuần học: 15 tuần học;
- Phân bố: 2 tiết/ buổi;
- Kiểm tra, đánh giá:
 - + Đánh giá chuyên cần: Tất cả các buổi học;
 - + Kiểm tra giữa kì: 1 bài;
 - + Thi kết thúc học phần: 1 bài

7. Kế hoạch dạy học

Bảng 3. Kế hoạch dạy học

Tuần	Nội dung dạy học	Số tiết	CDR của bài học	Hướng tới CLOs	Hoạt động dạy - học
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>
<i>1</i>	Giới thiệu môn học, phương pháp dạy - học và kiểm tra - đánh giá. Chương 1. GIỚI THIỆU CHUNG 1.1. Giới thiệu chương trình 1.1.1. Mục tiêu 1.1.2. Nội dung 1.1.3. Giáo trình 1.1.4. Kiểm tra đánh giá 1.1.5. Định hướng phương pháp giảng dạy 1.2. Giới thiệu nội dung 1.2.1. Phạm vi và lĩnh vực của văn học Hàn Quốc 1.2.2. Đặc trưng của văn học Hàn Quốc 1.2.3. Tiến trình phát triển của văn học Hàn Quốc	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.

2	Chương 2. Văn học dân gian (1) 2.1. Truyện kể dân gian 2.1.1. Đặc điểm chung 2.1.2. Thần thoại 2.1.3. Truyền thuyết 2.1.4. Dân đàm (Mindam) 2.2. Dân ca 2.2.1. Chức năng và phân loại dân ca 2.2.2. Hình thức và phương thức diễn xướng 2.2.3. Đặc trưng của dân ca	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
3	Chương 2. Văn học dân gian(2) 2.3. Muga 2.3.1. Đặc trưng và phân loại 2.3.2. Muga trữ tình 2.3.3. Muga giáo thuật 2.3.4. Muga tự sự 2.3.5. Muga hý khúc	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
4	Chương 2. Văn học dân gian(3) 2.5. Kịch dân gian 2.5.1. Nguồn gốc của kịch mặt nạ 2.5.2. Phương thức biểu diễn Các màn chính và ý nghĩa của kịch mặt nạ	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
5	Chương 3. VĂN HỌC CHỮ HÁN 2.1. Giới thiệu chung 2.1.1 Đặc điểm chung 2.1.2 Đặc trưng của từng thể loại	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.

	2.2. Thơ chữ Hán 3.2.1 Thời kì Tam quốc và Silla thống nhất 3.2.2. Tiền kì Goryeo 3.2.3. Hậu kì Goryeo 3.2.4. Tiền kì Joseon 3.2.5. Hậu kì Joseon				
6	Chương 3. VĂN HỌC CHỮ HÁN(2) 2.3. Văn xuôi chữ Hán 3.3.1. Văn xuôi truyền thống 3.3.2. Truyện 3.3.3. Mông du lục 3.3.4. Dã đàm 3.3.5. Tiểu thuyết	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
7	6.1. Ôn tập (1 tiết - thực hành) và kiểm tra giữa kì (1 tiết- thực hành)	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
8	Chương 4. THƠ CA CỔ ĐIỂN 4.1. Giới thiệu chung 4.1.1. Đặc trưng chung 4.1.2. Đặc trưng riêng của từng thể loại	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
9	4.2. Thơ ca thượng cổ và Hyangga 4.2.1. Thơ ca thượng cổ 4.2.2. Hyangga	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Báo cáo, trình bày kết quả thực hiện bài tập, thảo luận; thuyết trình, luyện

					tập; bài tập về nhà.
10	4.3. Gayo Goryeo (Ca dao Cao Ly) 4.3.1. Sokyo (Tục dao) 4.3.2. Gyeonggichega 4.4. Một số thể loại khác 4.4.1. Sijo 4.4.2. Gasa 4.4.3. Akjang	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
11	Chương 5. VĂN XUÔI CỔ ĐIỂN 5.1. Giới thiệu chung 5.1.1. Đặc điểm chung 5.1.2. Sự hình thành và phát triển của tiểu thuyết quốc ngữ	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
12	Chương 5. VĂN XUÔI CỔ ĐIỂN(2) 5.2. Tiểu thuyết thuộc loại hình pansori 5.2.1. Đặc trưng 5.2.2. Tác phẩm tiêu biểu 5.3. Tiểu thuyết gia tộc 5.3.1. Đặc điểm 5.3.2. Tác phẩm tiêu biểu	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
13	Chương 6. VĂN HỌC HIỆN ĐẠI 6.1. Giới thiệu chung 6.1.1. Đặc điểm chung 6.1.2. Các trường phái văn học	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.

14	Chương 6. VĂN HỌC HIỆN ĐẠI(2) 6.2. Văn xuôi hiện đại 6.2.1. Đặc điểm chung 6.2.2. Tác phẩm tiêu biểu	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
15	Chương 6. VĂN HỌC HIỆN ĐẠI(3) 6.3. Thơ hiện đại 6.3.1. Đặc điểm chung 6.3.2. Các trường phái thơ và tác phẩm tiêu biểu Ôn tập tổng kết.	2	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.

* **Ghi chú:** Ở buổi 1 (buổi học đầu tiên), GV giới thiệu mục tiêu học phần (HP); vị trí và vai trò của HP trong CTĐT của ngành; CLO, các hình thức kiểm tra đánh giá, trọng số của các bài đánh giá, nội dung HP, tiêu chí, biểu điểm các loại bài đánh giá, kiểm tra...; hướng dẫn phương pháp học tập HP, yêu cầu đối với SV; cung cấp và hướng dẫn SV cách sử dụng, theo dõi ĐCCT HP.

8. Phương pháp, kỹ thuật dạy – học

- Trên lớp: Thuyết trình, thảo luận, luyện tập;
- Tự học: chuẩn bị bài trước, làm bài tập.
- Làm việc nhóm: Luyện tập theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ học tập...

9. Đánh giá học phần

9.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 4. Kiểm tra - đánh giá

Thành phần, tên bài đánh giá	Trọng số	Nội dung đánh giá	Rubric (đánh dấu x nếu có)	Hướng tới đánh giá CLOs	Cách thức đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A1 Đánh giá chuyên cần	10%	Ý thức tham gia học tập; mức độ hoàn thành các yêu cầu của giảng viên; độ	x	CLO1 CLO2 CLO3	Theo dõi, đánh giá thực tế trong cả quá trình dạy học

Thành phần, tên bài đánh giá	Trọng số	Nội dung đánh giá	Rubric (đánh dấu x nếu có)	Hướng tới đánh giá CLOs	Cách thức đánh giá
		tích cực phát biểu ý kiến			
A2 Đánh giá định kỳ	30%		x	CLO1 CLO2	Sinh viên làm bài trên lớp vào đề trên giấy kiểm tra do giảng viên chuẩn bị sẵn. GV chấm theo thang điểm cho sẵn trong bài kiểm tra.
A3 Đánh giá cuối kỳ	60%		(theo Đáp án)	CLO1 CLO2 CLO3	Sinh viên làm bài tại phòng thi ở trường vào đề trên giấy thi do nhà trường chuẩn bị sẵn. Sau đó bài thi sẽ được rọc phách và đưa lại cho 2 giám khảo chấm thành 2 lần; 2 GK thống nhất điểm và nhập điểm vào danh sách thi.

9.2. Tiêu chí đánh giá

9.2.1. Đánh giá chuyên cần

Bảng 5. Tiêu chí, biểu điểm đánh giá chuyên cần

Điểm	Nội dung, tiêu chí đánh giá		
	Dự lớp (30%)	Ý thức học trên lớp (30%)	Ý thức tự học (40%)
10	Dự đủ, đúng giờ 100% số tiết trên lớp.	Tích cực luyện tập, trao đổi, thảo luận, đặt câu hỏi.	Thực hiện 100% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao; chủ động chuẩn bị câu hỏi thể

			hiện có ý thức nghiên cứu tài liệu.
8-9	Dự đủ, đúng giờ 100% số tiết trên lớp.	Tích cực luyện tập, trao đổi, thảo luận, đặt câu hỏi.	Thực hiện từ 100% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.
6-7	Dự đủ, đúng giờ $\geq 90\%$ số tiết trên lớp	Có ý thức luyện tập, trao đổi, thảo luận.	Thực hiện từ 75% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.
5	Dự đủ, đúng giờ $\geq 80\%$ số tiết trên lớp	Học tập thụ động	Thực hiện từ 50% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.
0	Tham dự ít hơn 80% số tiết trên lớp * Không đủ điều kiện dự thi kết thúc học phần	Thái độ học tập không tích cực	Thực hiện ít hơn 50% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.

9.2.2. Kiểm tra định kỳ

- Nội dung: Những nội dung đã được học hoặc vận dụng kiến thức đã học.
- Hình thức: Viết
- Thời gian: 50 phút

Bảng 6. Tiêu chí, biểu điểm đánh giá bài kiểm tra định kỳ

ST T	Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Điểm
1	Từ vựng	Làm đúng từ vựng	1
2	Cách biểu đạt	Cách biểu đạt phù hợp	1
4	Cấu trúc câu	Vận dụng đúng mẫu câu	2
5	Độc hiểu	Thể hiện đúng	1
6	Khả năng chuyển ngữ Hàn Việt	Chuyển ngữ đúng nội dung	5
Tổng điểm			10

9.2.3. Thi kết thúc học phần

- Nội dung: Những nội dung đã được dạy học và vận dụng vào tình huống ngoài bài học.
- Hình thức: Viết kết hợp với trắc nghiệm
- Thời gian: 60 phút

Quảng Ninh, ngày....tháng....năm.....

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

Nguyễn Diệp Linh